



ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CP TƯ VẤN ĐẦU TƯ THẢO NGUYÊN XANH

Website: <http://lapduan.com.vn>
Hotline: 08.39118552 - 0918755356

DỰ ÁN CƠM CHAY **THIỆN NGUYỆN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----- 80 03 -----

BÁO CÁO TIỀN KHẢ THI

DỰ ÁN CƠM CHAY THIỆN NGUYỆN

CHỦ ĐẦU TƯ
CÔNG TY TNHH TM DV SX
THIỆN NGUYỆN
(Giám đốc)

ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ
THẢO NGUYÊN XANH
(Tổng Giám đốc)

NGUYỄN VĂN MAI

Tp.Hồ Chí Minh - Tháng 7 năm 2014

MỤC LỤC

PHẦN A: TỔNG QUÁT DỰ ÁN.....	1
CHƯƠNG I: GIỚI THIỆU CHỦ ĐẦU TƯ.....	2
1.1. Thông tin chung.....	2
1.2. Mục đích hoạt động.....	2
CHƯƠNG II: NỘI DUNG DỰ ÁN.....	3
2.1. Tên dự án.....	3
2.2. Các thành phần dự án.....	3
2.3. Mục tiêu dự án.....	3
2.4. Địa điểm hoạt động.....	3
2.5. Hình thức đầu tư- quản lý.....	6
2.6. Nguồn tài chính của dự án.....	6
2.7. Tiến độ dự án.....	6
2.8. Căn cứ pháp lý.....	7
PHẦN B: PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH.....	8
CHƯƠNG I: TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ ÁN.....	9
1.1. Cơ sở lập tổng mức đầu tư.....	9
1.2. Nội dung tổng mức đầu tư.....	9
1.2.1. Nội dung.....	9
1.2.2. Kết quả tổng mức đầu tư.....	18
CHƯƠNG II: NGUỒN VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN.....	19
2.1. Kế hoạch đầu tư.....	19
2.2. Tiến độ sử dụng vốn.....	19
2.3. Cấu trúc nguồn vốn.....	20
CHƯƠNG III: HIỆU QUẢ KINH TẾ -TÀI CHÍNH.....	21
3.1. Các giả định kinh tế và cơ sở tính toán.....	21
3.2. Tính toán chi phí hoạt động của dự án.....	21
3.2.1. Chi phí nhân công.....	21
3.2.2. Chi phí hoạt động.....	22
3.3. Nguồn thu từ dự án.....	26
PHẦN C: KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ.....	27

PHẦN A: TỔNG QUÁT DỰ ÁN

CHƯƠNG I: GIỚI THIỆU CHỦ ĐẦU TƯ

1.1. Thông tin chung

- Tên công ty : Công ty TNHH TM DV Sản xuất Thiện nguyện
- Mã số thuế :
- Giám đốc :
- Địa chỉ :
- Điện thoại :
- Email :
- Website :
- Lĩnh vực hoạt động :
 - + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống.
 - + May trang phục.
 - + Trồng rau đậu và các loại rau củ.
 - + Bán các loại nông, lâm sản (trừ gỗ tre, nứa và các loại động vật sống).
 - + Bán các đồ dùng cho gia đình bao gồm: sách báo, tạp chí, văn hóa phẩm (không kinh doanh mặt hàng pháp luật cấm).
 - + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống.
 - + Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người tàn tật không có khả năng tự chăm sóc.
 - + Bán lẻ các hàng hóa trong cửa hàng bao gồm : đồ lưu niệm, đồ trang sức (trừ mua bán vàng miếng), tranh ảnh (trừ đồ cổ).
 - + Cưa, xẻ và bảo quản gỗ, sản xuất các sản phẩm mỹ nghệ.
 - + Dịch vụ lưu trú ngắn ngày.
 - + Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

1.2. Mục đích hoạt động

Mục đích hoạt động của công ty là để phục vụ cộng đồng -bảo vệ môi trường, do đó các chi phí lợi nhuận sẽ được công ty chúng tôi đưa vào Quỹ phục vụ “Hoạt động thiện nguyện cộng đồng”.

Chúng tôi hướng đến việc làm thiện nguyện của xã hội “Chung tay vì thâu hiểu”.

CHƯƠNG II: NỘI DUNG DỰ ÁN

2.1. Tên dự án

DỰ ÁN CƠM CHAY THIỆN NGUYỆN

2.2. Các thành phần dự án

+ Thành phần 1: *Cơm chay thiện nguyện*.

Đối tượng thụ hưởng của thành phần này là bệnh nhân - thân nhân tại các bệnh viện, công nhân thuộc khu vực quận 5, quận 10 ở Tp.HCM. Đồng thời tại tầng trệt tòa nhà số, Tp.HCM cũng là nơi tổ chức bữa cơm thiện nguyện.

+ Thành phần 2: *Nhà hàng chay và trà đạo*.

Hạng mục này sẽ hoạt động tại tầng 1 tòa nhà số, Tp.HCM. Đối tượng khách hàng là nhân viên văn phòng, những người có thu nhập trung bình trở lên.

+ Thành phần 3: *Siêu thị văn hóa văn phòng phẩm Phật giáo*.

Siêu thị được đặt tại tầng 3 tòa nhà số, Tp.HCM. Nơi đây sẽ trưng bày và bán những vật phẩm: Sách, Văn hóa phẩm Phật giáo, Pháp bảo mật tông, Trang sức Phật giáo, Pháp khí mật tông, Nền nghệ thuật, Tượng thần tài Đại Hắc Thiên, Sen pha lê, Hoa vải, Đồ đồng phong thủy,...

+ Thành phần 4: *Bếp cho nhà hàng chay*.

Tại tầng 4 tòa nhà số, Tp.HCM chúng tôi sẽ đặt bếp nấu thức ăn cho nhà hàng chay dưới tầng 1.

Tuy nhiên, trong phạm vi dự án này chúng tôi chỉ tập trung phân tích thành phần 1: *Cơm chay thiện nguyện*. Do vậy dự án có tên gọi là: DỰ ÁN CƠM CHAY THIỆN NGUYỆN.

2.3. Mục tiêu dự án

Chúng tôi mong muốn tạo ra một cơ sở sản xuất, tổ chức bữa cơm chay thiện nguyện chuyên nghiệp, thường xuyên, có pháp nhân rõ ràng tại Tp.HCM với mục đích:

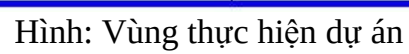
(1) *Giúp đỡ người nghèo khó vượt qua khó khăn thông qua những bữa cơm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm với mức phí tùy tâm -phù hợp với điều kiện của mỗi thực khách.*

(2) *Giải quyết tình trạng lao động phải làm việc quá sức với mức lương rẻ thông qua hành động tạo công ăn việc làm (đúng Luật Lao động nhưng với lượng thời gian 7 giờ/ngày, 48 giờ/tuần, được nghỉ mừng 2,16 ÂL) đồng thời tạo chỗ ở cho người lao động.*

(3) *Đáp ứng nhu cầu ăn chay vì bảo vệ sức khỏe-môi trường và nuôi dưỡng tình thương bởi “Tôi ăn chay không phải vì Thích Ca ra đời mà vì một chút công bằng với trời đất”.*

2.4. Địa điểm hoạt động

Dự án Cơm chay thiện nguyện dự kiến sẽ hoạt động tại các bệnh viện trong khu vực quận 5, quận 10 (Tp.HCM).



Chúng tôi chọn lựa Quận 5 và quận 10 vì đây là địa bàn có nhiều bệnh viện nhất Tp.HCM, ví dụ như:

Quận 5	Quận 10
- BỆNH VIỆN TÂM THẦN TP.HCM Địa chỉ: 192 BẾN HÀM TỬ, P.1, Q.5, TP. HCM -Điện thoại: (08)9234675 - BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH Địa chỉ: 929 TRẦN HƯNG ĐẠO, P.1, Q.5, TP. HCM -Điện thoại: (08)9235791 - BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI Địa chỉ: 190 BẾN HÀM TỬ, P.1, Q.5, TP. HCM -Điện thoại: (08)9238704 - BỆNH VIỆN 30 THÁNG 4 Địa chỉ: 9 SƯ VẠN HẠNH, P.9, Q.5, TP. HCM - Điện thoại: (08)8354986 -BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC Địa chỉ: 215 HỒNG BÀNG, P.11, Q.5, TP. HCM - Điện thoại: (08)8554269 - BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT TW Địa chỉ: 201 NGUYỄN CHÍ THANH, P.12, Q.5, TP. HCM - Điện thoại: (08)8570757 - BỆNH VIỆN CHỢ RẪY Địa chỉ: 201B NGUYỄN CHÍ THANH, P.12, Q.5, TP. HCM – Điện thoại: (08)8554137 - BỆNH VIỆN HÙNG VƯƠNG Địa chỉ: 128 HỒNG BÀNG, P.12, Q.5, TP. HCM Điện thoại: (08)8550585 -BỆNH VIỆN NGUYỄN TRÃI Địa chỉ: 314 NGUYỄN TRÃI, P.8, Q.5, TP. HCM Điện thoại: (08)9235020 -BỆNH VIỆN NGUYỄN TRI PHƯƠNG Địa chỉ: 468 NGUYỄN TRÃI, P.8, Q.5, TP. HCM Điện thoại: (08)9234349 - BỆNH VIỆN PHẠM NGỌC THẠCH Địa chỉ: 120 HÙNG VƯƠNG, P.12, Q.5, TP. HCM Điện thoại: (08)8551746	- BỆNH VIỆN NHÂN DÂN 115 Địa chỉ: 88 THÀNH THÁI, P.12, Q.10, TP. HCM -Điện thoại: (08)8652368 - BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1 Địa chỉ: 341 SƯ VẠN HẠNH, P.10, Q.10, TP. HCM - Điện thoại: (08)9271119 -BỆNH VIỆN TRUNG VƯƠNG Địa chỉ: 266 LÝ THƯỜNG KIỆT, P.14, Q.10, TP. HCM Điện thoại: (08)8642750 -VIỆN TIM TP.HCM Địa chỉ: 88 THÀNH THÁI, P.12, Q.10, TP. HCM- Điện thoại: (08)8651586

Tuy nhiên bước đầu chúng tôi chọn Bệnh viện Đại học Y dược Tp.HCM để thí điểm. Nơi đây mỗi ngày có khoảng 5000 lượt bệnh nhân từ các tỉnh thành tới khám. Đồng thời

lượng bệnh nhân- thân nhân nội trú trong bệnh viện cũng rất đông. Đa phần họ phải lưu trú nhiều ngày để trị bệnh. Người nghèo nay còn nghèo hơn bởi chi phí khám- trị bệnh, chi phí ăn uống ngày càng đắt đỏ nhưng không hợp vệ sinh.

2.5. Hình thức đầu tư- quản lý

- Hình thức đầu tư : Đầu tư mới
- Hình thức quản lý : Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án thông qua ban Quản lý dự án do chủ đầu tư thành lập.

Với mong muốn đem nhân lành, bình an và hạnh phúc trong cuộc sống đến cho những người nghèo khó chúng tôi đã chung tay thực hiện dự án “Cơm chay thiện nguyện”. Những suất cơm chay do người nhà Phật (có pháp nhân là Công ty TNHH TM DV Sản xuất Thiện nguyện) làm ra được chế biến kỹ lưỡng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nhằm giúp bệnh nhân- thân nhân có được sức khỏe để lấy lại sức, mau khỏe để sớm về với cuộc sống thường ngày. Dù giá trị không lớn nhưng trong những hộp cơm này chứa đựng những tấm lòng nhân ái và bao tình cảm thương yêu hướng về họ của người nhà Phật chúng tôi, đã phần nào giúp đỡ họ bớt khó khăn, trang trải 1 phần trong cuộc sống mà không làm tổn thương tới lòng tự trọng của họ.

2.6. Nguồn tài chính của dự án

Tổng mức đầu tư của dự án là **6,239,063,000 đồng** (Sáu tỷ, hai trăm ba mươi chín triệu, không trăm sáu mươi ba ngàn đồng)

Nguồn vốn đầu tư tài sản cố định và vốn cần cho sản xuất tháng đầu trong hoạt động cơm chay thiện nguyện sẽ được huy động từ nguồn vốn vay của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc- UNESCO và các nguồn bảo trợ của các tổ chức, cá nhân đóng góp.

Trong tổng đầu ban đầu, Tổ chức UNESCO bảo trợ với số tiền là 5,000,000,000 đồng và kêu gọi sự hỗ trợ từ các mạnh thường quân trong ngoài nước với số tiền còn lại là 1,239,063,000 đồng, đây là toàn bộ số tiền cần dùng cho đầu tư ban đầu và chi phí hoạt động trong tháng đầu tiên của dự án. Dự kiến số tiền vay từ tổ chức UNESCO sẽ được hoàn trả dần trong thời gian 6 năm từ các nguồn thu của Nhà hàng trà đạo, siêu thị văn hóa văn phòng phẩm Phật Giáo, số tiền nhận được từ sự bảo trợ của các đơn vị, cá nhân trong ngoài nước và thùng Cơm chay Thiện Nguyện.

2.7. Tiến độ dự án

Dự án được tiến hành thực hiện vào và quý III/2014 bao gồm các giai đoạn:

- Giai đoạn đầu tư ban đầu: từ tháng 7 đến tháng 9/2014. Thực hiện việc sang nhượng nhà hàng; tu bổ, sửa chữa các mặt bằng thuê, mua sắm các trang thiết bị máy móc và các chi phí khác
- Giai đoạn đầu tư cuối cùng: tháng 10/2014. Chủ yếu đầu tư vào việc mua xe, chi phí hoạt động của dự án trong tháng đầu tiên.

2.8. Căn cứ pháp lý

- Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật Đầu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật Bảo vệ môi trường số 52/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2012 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Quyết định số 43/2005/QĐ-BYT ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế v/v yêu cầu kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Quyết định số 39/2005/QĐ-BYT ngày 28 tháng 11 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về các điều kiện vệ sinh chung đối với cơ sở sản xuất thực phẩm;
- Các văn bản liên quan;

PHẦN B: PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH

CHƯƠNG I: TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1.1. Cơ sở lập tổng mức đầu tư

Tổng mức đầu tư cho dự án “Com chay thiện nguyện” được lập dựa trên các phương án trong hồ sơ thiết kế cơ sở và các căn cứ sau đây :

- Thông tư 130/2008/TT-BTT ngày 26/12/2008 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp.
- Thông tư 33-2007/TT/BTC của Bộ Tài Chính ngày 09 tháng 04 năm 2007 hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;
- Thông tư 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 25 tháng 04 năm 2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định;
- Các văn bản khác của Nhà nước liên quan đến lập Tổng mức đầu tư, tổng dự toán và dự toán công trình.

1.2. Nội dung tổng mức đầu tư

1.2.1. Nội dung

Mục đích của tổng mức đầu tư là tính toán toàn bộ chi phí đầu tư *Dự án Com chay thiện nguyện*, làm cơ sở để lập kế hoạch, quản lý vốn đầu tư và xác định hiệu quả xã hội đầu tư của dự án.

Tổng mức đầu tư của dự án là **6,239,063,000 đồng** (*Sáu tỷ, hai trăm ba mươi chín triệu, không trăm sáu mươi ba ngàn đồng*) bao gồm:

1. Vốn cố định là: 5,253,545,000 (*Năm tỷ, hai trăm năm mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) bao gồm các hạng mục đầu tư sau:

- + Sang nhượng nhà hàng
- + Sửa chữa cải tạo mặt bằng
- + Mua thiết bị phục vụ hoạt động
- + Mua xe vận chuyển thức ăn và xe cứu thương
- + Dự phòng phí

❖ Chi phí sang nhượng nhà hàng và thuê mặt bằng

Dự án sẽ thuê 2 mặt bằng để phục vụ quá trình chế biến thức ăn và tổ chức bữa com thiện nguyện.

- Vị trí 1: sang nhượng nhà hàng tại số, TP.HCM; với kết cấu: 1 trệt 4 lầu. Phí sang nhượng là **1,000,000,000 đồng** bao gồm các tiện nghi: máy lạnh; tủ; quạt; toàn bộ ly, bát, chén, đĩa; các trang thiết bị chế biến thức ăn, máy tính tiền, toàn bộ bàn ghế...

Chi phí thuê mặt bằng mỗi tháng là **35,000,000 đồng**, và tiền đặt trước cho hợp đồng thuê mặt bằng là 3 tháng: **105,000,000 đồng**.

- Vị trí 2: Dự án dự định sẽ thuê thêm một mặt bằng để phục vụ quá trình chế biến và nấu các khẩu phần ăn cho bữa com thiện nguyện. Tại đây sẽ lắp đặt một dây chuyền thiết bị bếp ăn công nghiệp được trang bị hiện đại, nhân viên được đào tạo đúng quy trình sử dụng, thức ăn sản xuất ra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiêu chí bếp nấu đặt ở

vị trí rộng rãi, sạch sẽ, thoáng mát để tạo cảm giác thoải mái và truyền cảm hứng cho những người đầu bếp nấu ăn ngon hơn.

Dự kiến chúng tôi sẽ khảo sát và thuê mặt bằng dài hạn ở quận Bình Thạnh, Phú Nhuận, quận 5 hoặc quận 10 có khoảng 3 tầng và có thang máy để có thể vận chuyển thức ăn. Chi phí thuê mỗi tháng khoảng **20,000,000 đồng**, và tiền đặt cọc cho hợp đồng vị trí 2 (3 tháng) là **60,000,000 đồng**.

❖ Chi phí sửa chữa cải tạo mặt bằng

- Vị trí 1: Chủ đầu tư vận dụng mặt bằng tầng trệt của nhà hàng để tổ chức bữa cơm thiện nguyện hàng ngày phục vụ những người thu nhập trung bình, thấp như công nhân, sinh viên... Tầng hai, ba và tầng trên cùng của nhà hàng dùng cho các hoạt động sinh lợi của Công ty. Tầng hai dùng làm nhà hàng cơm chay trà đạo, tầng ba làm siêu thị văn phòng phẩm Phật giáo, tầng trên cùng dùng làm bếp nấu cho nhà hàng trà đạo. Chi phí sửa chữa tại vị trí này là: **1,000,000,000 đồng** bao gồm: xây dựng thang máy chuyển thức ăn giữa các tầng, thiết kế không gian rộng rãi và thông thoáng.

- Vị trí 2: Cải tạo, lắp ráp thêm các thiết bị điện, nước để phục vụ quá trình chế biến. Chi phí dự kiến: **10,000,000 đồng**.

❖ Thiết bị cần dùng cho bếp ăn thiện nguyện

Lắp đặt dây chuyền thiết bị bếp ăn công nghiệp với chi phí: **950,950,000,000 đồng**

Bảng máy móc thiết bị cho bếp ăn thiện nguyện bao gồm:

STT	MÔ TẢ THIẾT BỊ	SL (Cái)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
I	KHU NHẬP HÀNG			
	BÀN TIẾP PHẨM CÓ 1 GIÁ DƯỚI, CÓ 4			
	HỘC KÉO			
	KT: 1200X750X850			
	Vật liệu: Mặt làm bằng inox SUS 201 HL PVC 1.0 giá dưới dày 0.8			
	Chân bằng ống D38 dày 1.0	1	4,000,000	4,000,000
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Có gân tăng cứng mặt và giá, 4 hộc kéo có khóa			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	XE CHỖ THỰC PHẨM 1 TẦNG			
	KT: 900X600X190/900			
	Vật liệu: inox 201			
	Mặt giá bằng inox tấm dày 1.0, có khung bằng hộp viền quanh	2	3,700,000	7,400,000
	Tay đẩy bằng ống D38 dày 1.0			

	Có thêm khung đỡ để đảm bảo kết cấu, có 4 bánh xe chịu lực, 2 bánh có phanh			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
II	KHU KHO			
	XE CHỖ BỘT, GẠO KT: 500X700X750mm Vật liệu: inox 201			
	Làm bằng inox tấm dày 1.0			
	Có 4 bánh xe, hai bánh có phanh (D 125)	2	5,000,000	10,000,000
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	TỦ ĐỰNG GIA VỊ, THỰC PHẨM			
	KT: 1500X500X1700			
	Vật liệu: inox 201	1	7,500,000	7,500,000
	Có 4 tầng giá để đồ			
	Có 2 cánh cửa, có khóa cửa			
	Có chân điều chỉnh cao thấp			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	GIÁ PHẪNG INOX 4 TẦNG			
	KT: 1500X500X1520			
	Vật liệu: inox 201			
	Mặt giá bằng inox tấm dày 0.8			
	Chân bằng hộp 30x30x1.0	2	5,100,000	10,200,000
	Có gân tăng cứng mặt giá			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	TỦ MÁT 4 CÁNH			
	S/S 4 Door Upright Chiller-Magnetic Solid Door- BS			
	Model : BS 4 DUC/C Nhiệt độ : 2°C đến 8°C Dung tích : 1.054 lít Trọng lượng : 163 kg	2	35,000,000	70,000,000
	Kích thước : 1.315 x 762 x 2.085 mm			
	Công suất : 2/5 Hp			
	Điện áp : 230V/50Hz/1P			
	Hãng sản xuất: Berjaya - Malaysia			
	TỦ ĐÔNG 4 CÁNH			
	S/S 4 Door Upright Freezer-Magnetic Solid Door- BS			
	BS 4 DUF/C			
	Nhiệt độ : -20°C đến -10°C Dung tích : 1.054 lít	2	43,000,000	86,000,000
	Trọng lượng : 176 kg			

	Kích thước : 1.315 x 762 x 2.085 mm			
	Công suất : 1 Hp			
	Điện áp : 230V/50Hz/1P			
	Hãng sản xuất: Berjaya - Malaysia			
	KHU SƠ CHẾ			
	BÀN INOX SƠ CHẾ CÓ GIÁ NAN DƯỚI			
	KT: 2000X1000X850			
	Vật liệu: Mặt làm bằng inox SUS 201 HL PVC 1.0			
	Nan bằng hộp 10x40x0.7			
	Chân bằng hộp 40x40x1.2 mm	2	8,000,000	16,000,000
	Có chân điều chỉnh cao, thấp.			
	Lót gỗ mặt bàn dày 18 mm để làm bàn chặt			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	BÀN INOX CÓ 2 CHẬU RỬA LỚN, CÓ THÀNH SAU			
	KT: 1800X750X850/950			
	Vật liệu : mặt bàn và chậu rửa làm bằng inox SUS			
	201 HL PVC 1.0			
	Chân bằng ống D38x1.0, giằng chân D22x0.8			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Chậu rửa 700x500x300	2	7,800,000	15,600,000
	Kèm 2 bộ thoát nước đáy chậu và 2 vòi cấp nước			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	BÀN INOX CÓ 1 GIÁ DƯỚI, CÓ THÀNH SAU.			
	KT: 2000X750X850/950			
	Vật liệu:Mặt làm bằng inox SUS 201 HL PVC 1.0 giá dưới dày 0.8			
	Chân bằng ống D38 dày 1.0	2	5,600,000	11,200,000
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Có gân tăng cứng mặt và giá			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
IV	KHU BẾP NẤU			
	BẾP Á THÁP ĐÔI (BẾP HẦM ĐÔI)			
	KT: 1500X750X450/1150			
	Vật liệu: làm bằng inox SUS 201 HL PVC 0.8			
	Chân bằng ống D50 dày 1.0			

	Có đường cấp nước tráng chảo			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp	2	10,500,000	21,000,000
	Bộ đốt 7B (công suất 24.000 kcal/h), kiềng gang đúc lớn, vuông 500x500 mm, mỗi lửa bằng Manheto. Có thành sau cao 700 mm			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	BẾP Á BA KHÔNG QUẠT THỎI.			
	KT: 2100X750X850/1150			
	Vật liệu: Mặt làm bằng inox SUS 201 HL PVC 1.0			
	Chân bằng ống D50 dày 1.0			
	Có đường cấp nước tráng chảo và hệ thống nước rửa, làm mát mặt bếp	2	15,500,000	31,000,000
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Bộ đốt 7B (công suất 24.000 kcal/h), kiềng gang đúc lớn (20kg/1cái), mỗi lửa bằng manheto.			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	CHIÊN BỀ MẶT DÙNG GA, 2 BẾP, CÓ CHÂN ĐỨNG			
	S/S Gas Griddle Free Standing			
	Model : GG 2B-FS	1	15,000,000	15,000,000
	Kích thước : 600 x 780 x 930 mm Gas tiêu thụ : 52,000 BTU/giờ Trọng lượng : 64 kg			
	Hãng sản xuất: Berjaya - Malaysia			
	CHIÊN NHÚNG GAS ĐÔI 2 x 7L, CÓ CHÂN ĐỨNG			
	S/S FS Gas Deep Fryer, Table top			
	Model : FS-GDF 11D Dung tích : 14 lít			
	Kích thước : 640 x 675 x 1.020 mm Kích thước rổ : 220 x 250 x 100 mm Điện năng : 4 kw	1	33,000,000	33,000,000
	Nhiệt năng : 44,000 BTU Trọng lượng : 61 kg			
	Hãng sản xuất: Berjaya - Malaysia			
	TỦ NẤU CƠM DÙNG GA CÔNG SUẤT 100 KG/ 1 MẺ.			
	KT: 1180X760X1700			
	Vật liệu: làm bằng inox SUS 201 HL PVC 0.6 - 1.0			
	Chân bằng ống D38 dày 1.0	5	27,000,000	135,000,000
	Thùng đun nước inox 304 dày 1.5 mm			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			

	Hai cánh, 20 khay, mỗi khay 5 kg gạo. Sử dụng bộ đốt 7B (24.000 kcal/h), Mồi lửa bằng Manheto. Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	BÀN INOX RA ĐỒ CÓ 1 GIÁ DƯỚI			
	KT: 2000X750X850/950			
	Vật liệu: Mặt làm bằng inox SUS 201 HL PVC 1.0 giá dưới dày 0.8			
	Chân bằng ống D38 dày 1.0			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp	10	5,500,000	55,000,000
	Có gân tăng cứng mặt và giá			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	CHỤP HÚT MÙI ĐẢO TREO TRẦN CÓ PHIN LỌC MỠ			
	KT: 4500X2000X600			
	Vật liệu: làm bằng inox tấm 201 HL PVC dày 0.8			
	Có 2 cốc hứng mỡ, 16 phin lọc mỡ, 4 đèn chiếu sáng chịu nhiệt.	3	27,000,000	81,000,000
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
V	KHU SOẠN CHIA			
	QUẦY GIỮ NÓNG CƠM CANH 2 NỒI.			
	KT: 1200X750X850			
	Vật liệu: làm bằng inox SUS 201 HL PVC 0.8 - 1.0			
	Dạng quầy không cửa, quầy kín 3 mặt, có 1 giá dưới (2 nồi inox, mỗi nồi 40 lít)			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp	4	18,000,000	72,000,000
	Dùng điện trở ướ (220V-1Ph - 2.0 KW), giữ nóng bằng nước, điều khiển nhiệt độ bằng cảm biến nhiệt. Có đường cấp, thoát nước, có đường thoát tràn để khống chế mực nước.			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	QUẦY GIỮ NÓNG THỨC ĂN 4 KHAY GN 1/1.			
	KT: 1500X750X850			
	Vật liệu: làm bằng inox SUS 201 HL PVC 0.8 - 1.0			
	Dạng quầy không cửa, quầy kín 3 mặt, có 1 giá dưới			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			

	Dùng điện trở ướ (220V-1Ph - 2.5 KW), giữ nóng bằng nước, điều khiển nhiệt độ bằng cảm biến nhiệt. Có đường cấp, thoát nước, có đường thoát tràn để khống chế mực nước	4	17,000,000	68,000,000
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	BÀN CHIA THỨC ĂN CÓ 1 GIÁ DƯỚI, CÓ THÀNH SAU.			
	KT: 2000X750X850/950			
	Vật liệu: Mặt làm bằng inox SUS 201 HL PVC 1.0 giá dưới dày 0.8	4	5,600,000	22,400,000
	Chân bằng ống D38 dày 1.0			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Có gân tăng cứng mặt và giá			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	GIÁ ĐỂ KHAY ĂN 20 TẦNG (XE CHỖ KHAY 20 TẦNG)			
	KT: 1250X800X1800 mm			
	Vật liệu: inox 201			
	Khung bằng hộp 25x25x1.0 mm	3	9,000,000	27,000,000
	Nan bằng inox tấm dày 1.2 mm			
	Có 4 bánh xe D100, 2 bánh có phanh			
	Có 4 khoang, chở được 160 khay ăn (khay 355x280x30 mm)			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
VI	KHU RỬA			
	CHẬU RỬA KHAY LỚN, CÓ THÀNH SAU			
	KT: 1800X750X850/950			
	Vật liệu : mặt bàn và chậu rửa làm bằng inox SUS			
	201 HL PVC 1.0			
	Chân bằng ống D38x1.0, giằng chân D22x0.8	2	7,900,000	15,800,000
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Chậu rửa lớn 1500x500x300			
	Kèm 1 bộ thoát nước đáy chậu và 3 vòi cấp nước			
	Xuất xứ: Theonejsc – Việt Nam			
	TỦ SẤY BÁT ĐĨA YTD 980			
	Model: YTD_980			
	Kích thước: 1160X520X1675mm			
	Điện áp: 220/50Hz.			

	Công suất tiêu thụ: 1800W Nhiệt độ: 70±10 (00C) Dung tích: 980 (L)	2	19,000,000	38,000,000
	Xuất xứ: China			
	GIÁ THANH INOX 4 TẦNG			
	KT: 1800X500X1520			
	Vật liệu: inox 201			
	Chân bằng hộp 30x30x1.0 khung bằng hộp 20x40x0.8 nan bằng hộp 10x40x0.7	2	6,200,000	12,400,000
	Khoảng cách nan 25 mm			
	Có chân điều chỉnh cao, thấp			
	Sản xuất: Theonejsc – Việt Nam			
	Tổng Tiền Chưa VAT			864,500,000
	VAT			86,450,000
	Tổng tiền có VAT			950,950,000

- Mua thêm vật dụng đồ dùng nhà bếp với chi phí: **100,000,000 đồng** bao gồm : xoong, nồi, chảo, dao kéo...

❖ Chi phí mua xe

Dự án sẽ mua 2 xe tải và 2 xe cứu thương với chi phí **1,490,000 đồng**.

- Xe tải: được sử dụng để vận chuyển nguyên vật liệu đầu vào, và thành phẩm thức ăn tới các bệnh viện, vị trí tổ chức bữa cơm thiện nguyện và nhà hàng.

- Xe cứu thương: được đặt tại bệnh viện để phục vụ các ca cấp cứu cho các bệnh nhân nghèo, trường học, công nhân, vùng sâu vùng xa, hoặc các trường hợp khác mà bệnh viện không đủ xe để hoạt động. Công ty sẽ làm việc và được các tổ chức nhân đạo thế giới hỗ trợ mua xe cứu thương mới chỉ với 50% giá xe bán trên thị trường.

❖ Chi phí mua xe

Dv: 1,000 đồng

Hạng mục	Số lượng	Đơn vị	Đơn giá	Thành tiền
Mua xe tải 2 tấn	1	chiếc	350,000	350,000
Mua xe tải 1.5 tấn	1	chiếc	260,000	260,000
Mua xe cứu thương	2	chiếc	440,000	880,000
Tổng Tiền	4			1,490,000

❖ Chi phí dự phòng

Dự phòng phí bằng 10% tổng các chi phí nêu trên: Sang nhượng nhà hàng, sửa chữa cải tạo mặt bằng, mua thiết bị phục vụ hoạt động và mua xe. Nhằm chủ động trong việc xử lý những phát sinh thêm khi thực hiện dự án.

=> **Chi phí dự phòng = $\Sigma G_{cp} \times 10\% = 477,595,000$ đồng**

Bảng khai toán hạng mục đầu tư

Đv: 1,000 đồng

Hạng mục	Ghi chú	Số lượng	Đơn vị	Đơn giá	Thành tiền
1. Chi phí đầu tư			m2		4,775,950
Sang nhượng toàn bộ nhà hàng	Hợp đồng sang nhượng				1,000,000
Thiết kế, sửa chữa quán					1,000,000
Thuê mặt bằng nhà hàng	cọc 3 tháng				105,000
Thuê mặt bằng bếp nấu cơm chay					120,000
Sửa chữa nhà bếp ăn					10,000
Dây chuyền bếp ăn công nghiệp	Phụ lục				950,950
Mua đồ dùng nhà bếp					100,000
Mua xe tải 2 tấn		1	chiếc	350,000	350,000
Mua xe tải 1.5 tấn		1	chiếc	260,000	260,000
Mua xe cứu thương		2	chiếc	440,000	880,000
2. Dự phòng phí (10%)					477,595
Tổng cộng					5,253,545

2. Vốn lưu động

Ngoài những khoản đầu tư ban đầu về sang nhượng nhà hàng, sửa chữa các mặt bằng và mua sắm máy móc thiết bị, xe thì khi dự án đi vào hoạt động cần bổ sung nguồn vốn lưu động. Vốn lưu động là biểu hiện bằng tiền của toàn bộ tài sản lưu động trong quá trình sản xuất của dự án.

Vốn lưu động của dự án là toàn bộ chi phí hoạt động trong một tháng: **985,518,000 đồng**

Bảng chi phí hoạt động của một tháng

ĐVT: 1,000 đồng

Chi phí chung	Tiền
Lương nhân viên	570,880
Chi phí điện, nước	50,000
Chi phí đồ dùng thay thế	12,573
Chi phí nguyên liệu nấu	273,000
Chi phí vận chuyển, quản lý xăng xe	15,000
Chi phí khác (1%)	9,065
Chi phí thuê mặt bằng bếp ăn	20,000
Chi phí thuê mặt bằng nhà hàng	35,000
Tổng Chi phí	985,518

1.2.2. Kết quả tổng mức đầu tư**Bảng Tổng mức đầu tư***Đvt: 1,000 đồng*

Hạng mục	Thành tiền
I. Vốn đầu tư tài sản cố định	5,253,545
1. Sang nhượng nhà hàng	1,225,000
2. Sửa chữa cải tạo mặt bằng	1,010,000
3. Thiết bị phục vụ hoạt động	1,050,950
4. Mua xe	1,490,000
5. Dự phòng phí	477,595
II. Vốn lưu động	985,518
Tổng cộng	6,239,063

CHƯƠNG II: NGUỒN VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN

2.1. Kế hoạch đầu tư

Dự án được tiến hành thực hiện vào và quý III/2014 bao gồm các giai đoạn:

- Giai đoạn đầu tư ban đầu: từ tháng 7 đến tháng 9/2014. Thực hiện việc sang nhượng nhà hàng; tu bổ, sửa chữa các mặt bằng thuê, mua sắm các trang thiết bị máy móc và các chi phí khác
- Giai đoạn đầu tư cuối cùng: tháng 10/2014. Chủ yếu đầu tư vào việc mua xe, chi phí hoạt động của dự án trong tháng đầu tiên.

2.2. Tiến độ sử dụng vốn

Bảng tiến độ sử dụng vốn

Nội dung	Tổng cộng	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10
I. Vốn cố định					
1. Sang nhượng nhà hàng	100%	82%	18%		
2. Sửa chữa cải tạo mặt bằng	100%	0%	50%	50%	
3. Thiết bị phục vụ hoạt động	100%	0%	90%	10%	
4. Mua xe	100%	0%	0%	41%	59%
5. Dự phòng phí	100%	21%	35%	25%	18%
II. Vốn Lưu động	100%				100%

Bảng kế hoạch đầu tư

Đv: 1,000 đồng

Nội dung	Tổng cộng	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10
I. Vốn cố định	5,253,545				
1. Sang nhượng nhà hàng	1,225,000	1,000,000	225,000		
2. Sửa chữa cải tạo mặt bằng	1,010,000	-	505,000	505,000	
3. Thiết bị nhà bếp	1,050,950		950,950	100,000	
4. Mua xe	1,490,000			610,000	880,000
5. Dự phòng phí	477,595	100,000	168,095	121,500	88,000
II. Vốn Lưu động	985,518				985,518

Dự kiến Dự án Cơm chay thiện nguyện được đầu tư trong tháng 7 năm 2014 và đi vào hoạt động vào tháng 10 năm 2014. Nguồn vốn đầu tư tài sản cố định và vốn cần cho sản xuất tháng đầu trong hoạt động cơm chay thiện nguyện sẽ được huy động từ nguồn vốn vay của hiệp hội UNESCO và các nguồn bảo trợ của các tổ chức, cá nhân đóng góp.

2.3. Cấu trúc nguồn vốn

Đvt: 1,000 đồng

Đơn vị	Số tiền	Tỷ lệ
Vay từ tổ chức UNESCO	5,000,000	80%
Sự hỗ trợ từ các mạnh thường quân	1,239,063	20%
Tổng	6,239,063	100%

Trong tổng đầu ban đầu, Tổ chức UNESCO bảo trợ với số tiền là 5,000,000,000 đồng và kêu gọi sự hỗ trợ từ các mạnh thường quân trong ngoài nước với số tiền còn lại là 1,239,063,000 đồng, đây là toàn bộ số tiền cần dùng cho đầu tư ban đầu và chi phí hoạt động trong tháng đầu tiên của dự án. Dự kiến số tiền vay từ tổ chức UNESCO sẽ được hoàn trả dần trong thời gian 6 năm từ các nguồn thu của Nhà hàng trà đạo, siêu thị văn hóa văn phòng phẩm Phật Giáo, số tiền nhận được từ sự bảo trợ của các đơn vị, cá nhân trong ngoài nước và thùng Cơm chay Thiện Nguyện.

CHƯƠNG III: HIỆU QUẢ KINH TẾ -TÀI CHÍNH

3.1. Các giả định kinh tế và cơ sở tính toán

Các thông số giả định trên dùng để tính toán hiệu quả kinh tế của dự án trên cơ sở tính toán của các dự án đã triển khai, các văn bản, các tài liệu liên quan cung cấp từ Chủ đầu tư, cụ thể như sau:

- **Thời gian hoạt động:** bắt đầu từ tháng 10 năm 2014 dự án sẽ đi vào hoạt động;

- **Chi phí của dự án:**

+ Chi phí lương: Nhu cầu lao động phục vụ cho hoạt động của dự án là 91 người. Mức lương được tính toán theo chức vụ. Mức tăng lương hằng năm là 5%/năm.

+ Chi phí BHYT, BHXH: chiếm 22% chi phí tiền lương theo bộ luật lao động Việt Nam.

+ Chi phí điện, nước

+ Chi phí đồ dùng thay thế.

+ Chi phí nguyên liệu nấu

+ Chi phí thuê mặt bằng nhà hàng

+ Chi phí thuê mặt bằng bếp nấu

+ Chi phí vận chuyển, quản lý xăng xe

+ Chi phí khác: 5% doanh thu

- **Chi phí khấu hao Tài sản cố định:** Áp dụng phương pháp khấu hao theo đường thẳng, thời gian khấu hao sẽ được tính theo quyết định số 46/2013-QĐ-BTC. Thời gian khấu hao TSCĐ thể hiện qua bảng sau:

Bảng thời gian khấu hao tài sản cố định

Hạng mục KH	Thời gian KH	Phương pháp KH
Xây dựng, sửa chữa	10	Theo đường thẳng
Mua thiết bị đồ dùng bếp	15	Theo đường thẳng
Xe vận chuyển	10	Theo đường thẳng

3.2. Tính toán chi phí hoạt động của dự án

3.2.1. Chi phí nhân công

Đội ngũ quản lý và lao động của dự án bao gồm 91 người, bao gồm:

Nhân viên	Số lượng	Lương cơ bản	Phụ cấp	Tổng lương/tháng	BHXH, BHYT, BHTN...	Tổng lương/năm	BHXH, BHYT, BHTN...
Giám Đốc	1	12,000	2,000	14,000	2,640	182,000	31,680
Quản lý	2	8,000	1,000	18,000	3,520	234,000	42,240
Tổ trưởng	4	6,000	1,000	28,000	5,280	364,000	63,360
Bếp trưởng	1	12,000	1,000	13,000	2,640	169,000	31,680

Phụ bếp (3 ca)	15	7,000	500	112,500	23,100	1,462,500	277,200
Phục vụ (3 ca)	60	3,500	500	240,000	46,200	3,120,000	554,400
Kế toán, thủ quỹ	2	6,000	500	13,000	2,640	169,000	31,680
Tài xế lái xe tải	2	7,000		14,000	3,080	182,000	36,960
Tài xế lái xe cứu thương	2	9,000		18,000	3,960	234,000	47,520
Bảo vệ	2	3,000	-	6,000	1,320	78,000	15,840
TỔNG CỘNG	91			476,500	94,380	6,194,500	1,132,560

Chi phí nhân công hàng năm bao gồm lương của cán bộ công nhân viên, phụ cấp và các khoản chi phí BHXH, BHYT, trợ cấp khác... Nhân viên sẽ được thay ca làm việc đúng theo quy định pháp luật 48 giờ/ tuần và được nghỉ sau Mùng 2 và 16 Âm lịch. Mức tăng lương hằng năm là 5%/năm. Chi phí BHXH, BHYT chiếm 22% chi phí lương theo bộ luật lao động Việt Nam. Chi phí lương nhân viên được thể hiện qua bảng sau:

Chi phí lương nhân viên 5 năm đầu của dự án:

Đv: 1,000 đồng

Năm	2014	2015	2016	2017	2018	2019
	0	1	2	3	4	5
Chỉ số tăng lương	1	1.05	1.10	1.16	1.22	1.28
BHXH, BHYT, BHTN	1,132,560	1,132,560	1,132,560	1,132,560	1,245,816	1,245,816
Tổng lương chưa bao gồm BH	6,194,500	6,504,225	6,829,436	7,170,908	7,529,453	7,905,926
Tổng lương bao gồm BH	7,327,060	7,636,785	7,961,996	8,303,468	8,775,269	9,151,742

3.2.2. Chi phí hoạt động

Chi phí hoạt động bao gồm: Chi phí lương nhân công; chi phí thuê mặt bằng; chi phí điện, nước; chi phí mua đồ dùng thay thế; chi phí nguyên liệu nấu; chi phí chi phí vận chuyển và quản lý xăng xe; và các chi phí khác.

Quá trình thực hiện dự án, chủ đầu tư đầu tư mua các loại vật dụng như sau:

STT	Hạng mục	Giá	ĐV (ngàn đồng)
1	Tô sứ	15	/cái
2	Dĩa	10	/cái
3	Chén sứ	5	/cái
4	Đũa nhựa	2	/đôi
5	Thìa inox	5	/cái
6	Hộp đựng cơm một lần	0.25	/cái
7	Đũa dùng một lần	0.3	/đôi
8	Thìa dùng một lần	0.2	/chiếc

9	Chén dùng một lần	0.2	/cái
---	-------------------	-----	------

Bảng dự kiến số lượng sản xuất khẩu phần ăn :*Đv: 1,000 đồng*

STT	Khẩu phần thức ăn hằng ngày	SL	ĐV	Tiền mua đồ dùng
1	Buổi sáng			6,815
	+ Bún	100	phần	2,200
	+ Bánh canh	100	phần	2,200
	+ Cháo	100	phần	2,000
2	Buổi trưa			415
	+Nấu cơm	500	suất ăn	375
	Phát ở bệnh viện	200	phần	
	Phát tại nhà hàng	300	phần	
	+ Cháo	200	phần	40
3	Buổi tối			5,500
	+ Bánh xèo	200	phần	2,000
	+ Bánh căn	100	phần	1,000
	+ Cơm	100	phần	1,000
	+ Cháo	100	phần	1,500
	Tổng Tiền	2,000		12,730

Tuy Dự án Cơm chay thiện nguyện cung cấp các bữa ăn cho người dân có thu nhập trung bình hoặc thấp tại bệnh viện, trường học...nhưng chủ đầu tư vẫn luôn đặt mục tiêu an toàn thực phẩm lên hàng đầu, khách đến ăn cơm thiện nguyện vẫn được phục vụ như nhà hàng, đối với khách không ăn tại chỗ thì chúng tôi có hộp riêng mang đi. Ở bệnh viện, hoạt động cơm thiện nguyện được đặt tại một phòng riêng, người nhà bệnh nhân và những người có nhu cầu vẫn có thể đến ăn hoặc mang cơm đi được đặt trong khay đựng rất lịch sự. Tiêu chí của chúng tôi là tạo một bữa cơm ấm áp như bữa cơm gia đình cho những người xa nhà.

Nguồn thực phẩm, rau củ đầu vào: Công ty sẽ nhập hàng từ Siêu thị CoopMart, nhằm đảm bảo chất lượng nguồn hàng và dễ hơn cho việc quản lý. Ngoài ra, công ty còn kí hợp đồng với Công ty TNHH MTV Tổng công ty lương thực Miền Nam cung cấp gạo cho bếp ăn thiện nguyện.

Bảng chi phí cho một khẩu phần ăn chay bao gồm:**1. Cơm chay**

STT	Hạng mục	Tiền	Đơn vị
1	Cơm	1.5	ngàn đồng
2	Đậu hũ	2	ngàn đồng
3	Món xào (thay đổi)	2	ngàn đồng
4	Canh (thay đổi)	1	ngàn đồng
5	Trái cây (thay đổi)	0.5	ngàn đồng
6	Gia vị+Ga	2	ngàn đồng
	Tổng tiền	9	ngàn đồng

2. Các món ăn chay khác

STT	Hạng mục	Tiền	Đơn vị
1	Bún	6	ngàn đồng
	Mua bún	2	ngàn đồng
	Rau	1	ngàn đồng
	Gia vị+ga	2	ngàn đồng
	Khác	1	ngàn đồng
2	Bánh canh	6	ngàn đồng
	Mua bánh canh	2	ngàn đồng
	Rau	1	ngàn đồng
	Gia vị+ga	2	ngàn đồng
	Khác	1	ngàn đồng
3	Bánh xèo	7	ngàn đồng
	Bột	1	ngàn đồng
	Rau	3	ngàn đồng
	Gia vị+ga	2	ngàn đồng
	Khác	1	ngàn đồng
4	Bánh căn	5	ngàn đồng
	Bột	1	ngàn đồng
	Rau	1	ngàn đồng
	Gia vị+ gas	2	ngàn đồng
	Khác	1	ngàn đồng
5	Cháo	3	ngàn đồng

➔Chi phí thành tiền ước tính cho một ngày với các khẩu phần ăn trên:

STT	Khẩu phần thức ăn hằng ngày	SL(phần)	Tiền (ngàn đồng)
1	Buổi sáng		
	+ Bún	100	600
	+ Bánh canh	100	600
	+ Cháo	100	300
2	Buổi trưa		
	+Nấu cơm	500	4,500
	Phát ở bệnh viện	200	
	Phát tại nhà hàng	300	
	+ Cháo	200	600
3	Buổi tối		
	+ bánh xèo	200	1,400
	+ bánh căn	100	500
	+ cơm	100	300
	+ cháo	100	300
	Tổng Tiền		9,100

Bảng chi phí hoạt động 4 năm đầu hoạt động của dự án :*Đv: 1,000 đồng*

Năm	2014	2015	2016	2017
	0	1	2	3
<i>Thời gian hoạt động</i>	3	12	12	12
1. Chi phí lương	1,712,640	7,636,785	7,961,996	8,303,468
2. Chi phí điện, nước	150,000	618,000	618,000	618,000
3. Chi phí đồ dùng thay thế	37,719	155,404	155,404	155,404
4. Chi phí nguyên liệu nấu	819,000	3,374,280	3,374,280	3,374,280
5. Chi phí vận chuyển, quản lý xe	45,000	185,400	185,400	185,400
5. Chi phí khác	27,194	117,845	121,097	124,512
6. Chi phí thuê mặt bằng bếp ăn	60,000	240,000	252,000	264,600
7. Chi phí thuê mặt bằng nhà hàng	105,000	420,000	441,000	463,050
Tổng Chi phí	2,956,553	12,747,714	13,109,177	13,488,714

3.3. Nguồn thu từ dự án

Dự án mang tính khả thi cao vì Công ty Thiện Nguyên hoạt động trên nhiều lĩnh vực mang lại lợi nhuận, góp phần giúp đỡ cho các hoạt động xã hội.

- Hoạt động từ nhà hàng cơm chay trà đạo: hoạt động này đánh vào nhân viên văn phòng, những người có thu nhập trung bình trở lên, muốn thưởng thức những buổi cơm chay đặc sắc và phong phú.

- Hoạt động từ siêu thị văn hóa văn phòng phẩm Phật Giáo: công ty chỉ đầu tư mặt bằng siêu thị, toàn bộ sách và văn hóa phẩm Phật Giáo sẽ được Nhà Xuất Bản kí gửi và chia lợi nhuận cho Công ty.

- Sự giúp đỡ, chung tay góp sức của các mạnh thường quân, các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước...

- Nguồn thu trực tiếp từ thùng Cơm chay Thiện Nguyên.

PHẦN C: KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ

KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ

Ý nghĩa của dự án này là vô giá, là ý tưởng thai nghén của người nhà Phật chúng tôi dưới pháp nhân là Công ty TNHH TM DV Sản xuất Thiện nguyện . Chúng tôi hy vọng rằng *Dự án Cơm chay thiện nguyện* sẽ thu được kết quả khả quan góp phần chung tay bảo vệ môi trường, cung ứng ẩm thực (cơm, nước uống, sữa, trái cây...) cho lao động nghèo, bệnh nhân, thân nhân người bệnh, sinh viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đây là một dự án mang đậm tính nhân văn, bởi nó không những thể hiện tình yêu giữa con người với thiên nhiên mà còn thể hiện tình yêu giữa con người với con người.

Vì những lợi ích vô cùng to lớn này, chúng tôi xin có một số kiến nghị sau:

1. Mong Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc- UNESCO và các mạnh thường quân hỗ trợ về mặt tài chính.

2. Mong các cơ quan Nhà nước Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi về các thủ tục hành chính để dự án sớm được triển khai và đi vào hoạt động nhằm nhanh chóng mang lại những hiệu quả kinh tế xã hội nói trên.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2014

CHỦ ĐẦU TƯ

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT

THIỆN NGUYỆN

(Giám đốc)